TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **48**/2019/QĐST-DS	*Biên Hòa, ngày 15 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 393/2019/TLST–DS ngày 10 tháng 6 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1969.
Địa chỉ: 84, khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn:* Ông **Vũ C**, sinh năm 1961.
Bà **Đinh Thị Ngọc A**, sinh năm 1960.
Địa chỉ: 113/3, khu phố 1, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ C và bà Đinh Thị Ngọc A đồng ý thanh toán cho bà Ngô Thị T số tiền nợ gốc là 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng).

Về án phí Hòa giải thành: Ông Vũ C và bà Đinh Thị Ngọc A tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 31.500.000 đồng (Ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.500.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008175 ngày 27/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

Loan Trần Hải Yến